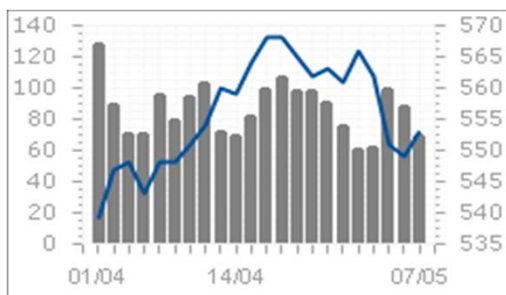


## HOSE 07/05/2015

VNINDEX	552.98	3.69	0.67%
KLGD	70,107,660	CP	
GTGD	1,057.50	Tỷ	
GTR NDTNN	89.92	Tỷ	
CP Tăng giá	134	CP	
CP Giảm giá	79	CP	
CP Đứng giá	91	CP	

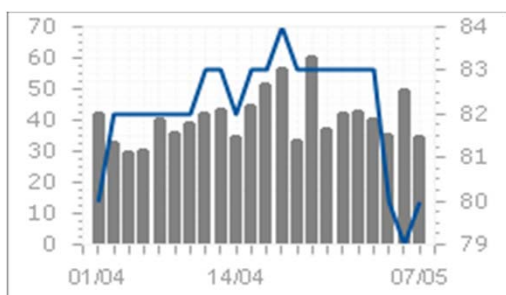


## Tâm điểm

- ▶ Thị trường tăng điểm nhưng lực cầu còn khá thận trọng
- ▶ Khối ngoại mua ròng hơn 100 tỷ đồng trên cả 2 sàn
- ▶ Phân tích kỹ thuật
- ▶ Nhận định thị trường
- ▶ Giao dịch của khối ngoại trên HOSE
- ▶ Diễn biến vĩ mô trong nước và tình hình doanh nghiệp
- ▶ Diễn biến vĩ mô thế giới

## HNX 07/5/2015

HNXINDEX	79.94	0.55	0.70%
KLGD	34,924,772	CP	
GTGD	388.49	Tỷ	
GTR NDTNN	31.00	Tỷ	
CP Tăng giá	124	CP	
CP Giảm giá	79	CP	
CP Đứng giá	176	CP	



## VN30 & HNX30 INDEX

VN30	582.40	3.01	0.52%
HNX30	150.71	1.36	0.91%

## Thị trường / Ngành

### Theo thị trường

Thị trường / Ngành	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
HOSE	1,022,969	12.2	2.5	19.7%	9.9%
HNX	135,990	10.2	1.7	11.3%	4.4%
<b>Toàn bộ thị trường</b>	<b>1,158,959</b>	<b>12.2</b>	<b>2.5</b>	<b>19.5%</b>	<b>9.5%</b>

### Theo ngành

Ngành	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
Nhựa, cao su & sợi	7,248	8.5	0.9	9.6%	5.8%
Sản phẩm hóa dầu, Nông dược &	29,777	7.2	1.3	17.5%	9.4%
Thép và sản phẩm thép	31,942	8.6	1.5	19.6%	9.9%
Khai khoáng	11,961	96.3	6.5	-5.8%	-4.5%
Vật liệu xây dựng & Nội thất	26,618	9.8	1.5	16.4%	8.6%
Xây dựng	34,760	12.8	1.1	8.4%	3.2%
Máy công nghiệp	8,007	6.6	1.1	18.1%	12.5%
Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	11,284	8.5	1.5	18.7%	13.6%
Lốp xe	8,180	11.1	2.5	23.2%	10.4%
Nuôi trồng nông & hải sản	22,415	14.4	2.6	23.8%	8.5%
Thực phẩm	190,752	20.8	4.5	22.4%	15.8%
Dược phẩm	14,882	11.6	2.3	20.5%	13.7%
Phần mềm	17,357	10.5	2.1	21.3%	8.0%
Sản xuất & phân phối điện	30,620	7.2	1.4	21.6%	10.2%
Phân phối xăng dầu & khí đốt	126,872	8.6	3.3	39.6%	26.2%
Bảo hiểm nhân thọ	23,136	18.4	1.9	10.3%	2.5%
Môi giới chứng khoán	22,280	11.3	1.1	10.6%	6.8%
Ngân hàng	288,476	13.3	1.6	11.0%	0.9%
Bất động sản	152,434	15.0	2.2	15.0%	4.1%
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	30,692	6.6	1.4	22.3%	9.5%

## Thống kê thị trường

- ▶ HOSE: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ HNX: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ Tổng hợp chỉ số ngành toàn thị trường

**Nhận định VietinbankSc**

**Nhận định:**

Thị trường tăng bền nhưng thanh khoản tiếp tục sụt giảm do tâm lý thận trọng vẫn tiếp tục bao trùm thị trường. Thông tin tăng tỉ giá từ NHNN không quá bất ngờ khi tỷ giá đã tăng kịch trần trong những ngày vừa qua. Việc tăng tỷ giá hiện tại có thể sẽ thúc đẩy xuất khẩu trong bối cảnh thâm hụt thương mại 3 tỷ USD trong tháng 4. Thiếu thông tin hỗ trợ cùng với dòng tiền yếu sẽ khiến thị trường khó có thể tăng trưởng, khả năng sẽ tiếp tục đi ngang trong các phiên tới.

Kháng cự mạnh 560-565

Hỗ trợ 535-540

▶ **Tin doanh nghiệp**

**Tin doanh nghiệp**

**PVS: Quý 1 lãi ròng 291 tỷ đồng, thoái vốn thành công khỏi PVR**

Công ty cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt nam (PVS) công bố kết quả kinh doanh quý 1 của riêng công ty mẹ. PVS đạt doanh thu thuần 3.147 tỷ đồng riêng quý 1 năm nay, tăng 43,2% so với cùng kỳ năm ngoái. Lãi gộp của công ty tăng 34,4%, đạt gần 282 tỷ đồng. Doanh thu hoạt động tài chính quý 1 của PVS giảm gần 20 tỷ đồng, trong khi chi phí tài chính tăng 40 tỷ đồng, khoảng cách lợi nhuận quý 1/2015 và 2014 được rút ngắn. Cụ thể, công ty lãi ròng 291 tỷ đồng, tăng nhẹ gần 6 tỷ đồng so với cùng kỳ 2014. Được biết, doanh thu tài chính quý 1 của PVS giảm chủ yếu ở khoản mục cổ tức, lợi nhuận được chia (từ 181 tỷ đồng xuống còn 170 tỷ đồng), trong khi công ty phải chịu thêm 10,2 tỷ đồng

**PET: Quý I lãi ròng gần 32 tỷ đồng, giảm 24% cùng kỳ do hoạt động khác**

TCT Cổ phần Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí (Petrosetco, mã PET- HoSE) vừa công bố báo cáo tài chính quý I/2015. Mặc dù, lợi nhuận ròng suy giảm so với cùng kỳ nhưng lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh chính được cải thiện đáng kể. Cụ thể, doanh thu bán hàng trong quý I đạt 2.541 tỷ đồng, giảm nhẹ so với cùng kỳ năm 2014. Tuy nhiên, nhờ tiết giảm chi phí nên lãi gộp của công ty tăng từ 142 tỷ đồng lên 185 tỷ đồng. Biên lợi nhuận qua đó được cải thiện, tăng từ 5,52% lên 7,2%. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh tăng cao gấp 2.44 lần so với cùng kỳ năm trước, đạt 64,35 tỷ đồng. Tuy vậy, hoạt động khác lại báo lỗ hơn 8 tỷ đồng, trong khi cùng kỳ công ty thu lãi từ hoạt động khác lên tới 38,5 tỷ đồng. Kết quả, lãi ròng của Petrosetco giảm 24%, còn xấp xỉ 32 tỷ đồng. EPS trong quý đạt 457 đồng/ cổ phiếu.

**Diễn biến vĩ mô trong nước**

**Điều chỉnh tỷ giá không tác động lớn tới nợ công, lạm phát**

Nhận định về động thái nâng tỷ giá thêm 1% từ hôm nay (7/5) của NHNN, TS.Trần Đình Thiên, Viện trưởng Viện Kinh tế Việt Nam cho rằng, về tổng thể, tỷ giá vẫn đang biến động trong phạm vi cho phép. Trong tình hình hiện nay, việc nâng tỷ giá sẽ có lợi hơn là có hại, đặc biệt là tăng xuất khẩu, giảm nhập siêu. Với quyết định tăng tỷ giá thêm 1%, NHNN cũng đã cạn hết "room" điều chỉnh tỷ giá từ nay đến cuối năm theo như cam kết. Tuy nhiên, TS. Trần Đình Thiên cho rằng, đây không phải là điều đáng lo. Trước những ý kiến cho rằng, tăng tỷ giá sẽ "đe dọa" đến nợ công và lạm phát, Viện trưởng Viện Kinh tế Việt Nam cho rằng, lạm phát năm nay đang ở mức thấp, nên điều chỉnh tỷ giá tăng cũng không đáng lo. Về nợ công, việc điều chỉnh tỷ giá chỉ có ảnh hưởng nhất định chứ không phải cứ tăng tỷ giá là nợ công sẽ tăng vọt. Theo TS. Trần Đình Thiên, thời điểm hiện tại, quyết định tăng tỷ giá và rủi ro tỷ giá đến nợ nước ngoài sẽ không đáng ngại. Nguyên nhân do dự trữ ngoại hối của Việt Nam hiện nay cơ bản gắn liền với USD và đạt 36 tỷ USD thời điểm cuối năm 2014. Khoản dự trữ này sẽ đảm bảo sự can thiệp và điều chỉnh thị trường ngoại hối ngắn hạn, trong đó có việc trả nợ vay nước ngoài.

**Diễn biến vĩ mô thế giới**

**IMF: Châu Á sẽ tiếp tục dẫn đầu tăng trưởng toàn cầu**

Trong báo cáo bán niên mang tên Triển vọng Kinh tế Châu Á được công bố ngày thứ Năm (07/05), Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) cho biết tăng trưởng tổng sản phẩm quốc nội (GDP) của khu vực sẽ duy trì ở mức 5.6% trong năm 2015 trước khi suy yếu nhẹ xuống còn 5.5% trong năm 2016. Theo tổ chức này, đã phục hồi toàn cầu, dù còn nhẹ và không đồng đều, nhưng sẽ tiếp tục hỗ trợ cầu đối với các mặt hàng xuất khẩu của châu Á. IMF cho biết: "Những nhân tố này có thể bù đắp được tác động của các điều kiện tài chính thắt chặt hơn từ sự đảo chiều của dòng vốn đầu tư, một phần xuất phát từ triển vọng thắt chặt tiền tệ của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed)".

**HOSE** 07/05/2015 VNINDEX 552.98 3.69 0.67% 70,107,660 CP 1,057.50 bil VND

### Thị trường tăng điểm nhưng lực cầu khá thận trọng

-VN-INDEX đạt 552.98 điểm, tăng 3.69 điểm tương ứng tăng 0.61%. Nền xanh thân vừa phải hình thành trong phiên hôm nay  
 - Chỉ số Stochastic Oscillator tăng trở lại qua vùng quá bán. Đường nhanh cắt đường chậm cho tín hiệu mua ngắn hạn.  
 - Đường MACD giảm nhẹ ở xa đường zero  
 - ADX tăng lên mức 23 cho thấy xu hướng thị trường vẫn khá yếu.  
 - Ngưỡng hỗ trợ mạnh 535-540, kháng cự 560-565



### HOSE Top 5 theo KLGD

FLC	0 (0.0%)	4,549,720
HHS	1.4 (6.8%)	3,729,080
HQC	0.1 (1.9%)	3,685,180
HAI	-0.4 (-4.4%)	3,309,190
ITA	0.1 (1.6%)	3,020,500

### HOSE Top 5 theo % tăng

AVF	0.1 (10.0%)	78,910
NLG	1.3 (7.0%)	308,590
TLH	0.4 (6.9%)	346,030
HHS	1.4 (6.8%)	3,729,080
TTP	1.6 (6.7%)	37,560

### HOSE Top 5 theo % giảm

RDP	-1.6 (-7.0%)	780
HU3	-0.6 (-6.8%)	120
THG	-1.2 (-6.6%)	30
CDO	-1.2 (-6.6%)	1,541,140
GTA	-1 (-6.3%)	1,430

### HOSE Top 5 Mua ròng NDTNN

HHS	41.3 tỷ	1,922,730
VCB	12.4 tỷ	330,760
MSN	11.6 tỷ	142,400
BID	6.3 tỷ	347,930
CTG	5.8 tỷ	324,540

### HOSE Top 5 Bán ròng NDTNN

DXG	-20.8 tỷ	- 1,436,310
VIC	-20.4 tỷ	- 396,530
PVT	-2.7 tỷ	- 224,260
HAG	-2.4 tỷ	- 125,770
PVD	-1.7 tỷ	- 29,940

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HOSE	3,932,450	89.92

### Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Lực cung giá thấp đã ít dần, trong khi cầu vùng giá cao tăng lên khiến thị trường tăng điểm bền vững đến cuối phiên.
- ▶ Thanh khoản tiếp tục sụt giảm do nhà đầu tư vẫn còn khá thận trọng, dòng tiền đang rút ra ở các cổ phiếu đầu cơ...
- ▶ Giữ vững được đà tăng vẫn là các cổ phiếu ngân hàng. BID tăng 600đ, VCB tăng 500đ, EIB tăng 400đ, CTG tăng 300đ...
- ▶ Cổ phiếu dầu khí sau khi tăng điểm phiên hôm qua hôm nay giảm đơ: GAS giảm 500đ, PVD giảm 500đ. MSN hỗ trợ tốt cho thị trường khi tăng tới 1500đ...
- ▶ Khối ngoại vẫn tiếp tục mua ròng gần 90 tỷ đồng. Mua nhiều HHS với 41.3 tỷ, VCB 12.4 tỷ, MSN 11.6 tỷ, BID 6.3 tỷ, CTG 5.8 tỷ...

### HOSE - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
GAS	1,894.4	63.5	120,294.28	8.6	3.4	40.7%	27.1%
VNM	1,000.1	106.0	106,012.57	17.5	5.4	32.6%	25.0%
VCB	2,665.0	37.6	100,204.76	21.5	2.3	10.7%	0.9%
VIC	1,454.6	48.6	70,691.38	21.0	3.4	18.1%	3.8%
CTG	3,723.4	17.9	66,648.94	11.5	1.2	10.5%	0.9%
MSN	735.8	82.0	60,336.27	54.8	3.9	7.3%	2.2%
BID	2,811.2	18.4	51,726.13	10.1	1.5	15.2%	0.8%
BVH	680.5	34.0	23,136.03	18.4	1.9	10.3%	2.5%
HPG	488.6	43.8	21,401.78	7.2	1.7	25.2%	13.7%
STB	1,142.5	17.1	19,536.95	8.9	1.2	12.6%	1.3%

### HOSE - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
PVD	303.0	56.0	16,970.07	7.1	1.5	NA	TH.DOI
CTG	3,723.4	17.9	66,648.94	11.5	1.2	19.6	GIU
HAG	789.9	18.6	14,692.13	10.1	1.0	24.0	MUA
FPT	343.9	49.9	17,160.32	10.5	2.2	NA	TH.DOI
BID	2,811.2	18.4	51,726.13	10.1	1.5	NA	TH.DOI
GAS	1,894.4	63.5	120,294.28	8.6	3.4	NA	TH.DOI

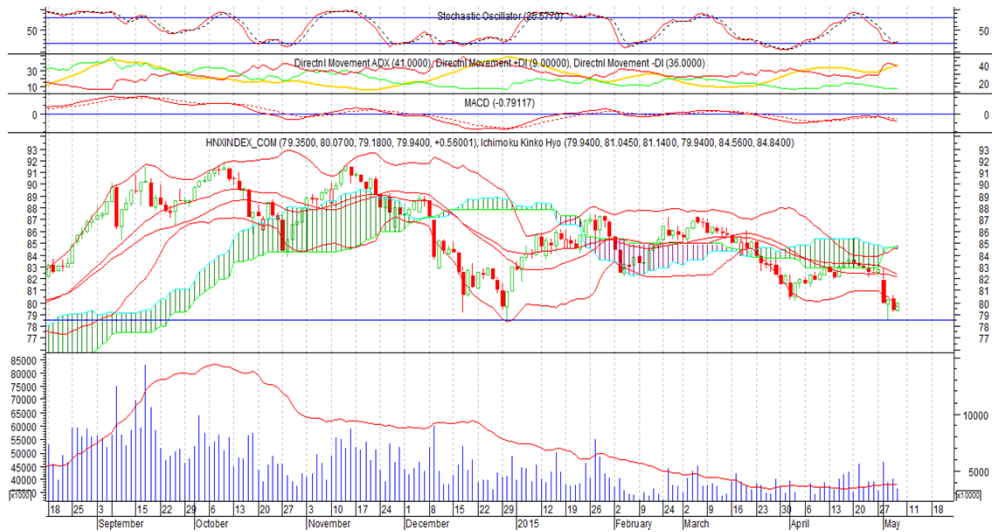
STT	Ma CK	Room NN	% NN	Giao dịch khớp lệnh				Giao dịch thỏa thuận				
				KL Mua	GT Mua	KL Ban	GT Ban	KL Mua	GT Mua	KL Ban	GT Ban	
<b>HOSE Top 25</b>		Mua ròng NDTNN										
1	HHS	32,333,008	0.20%	1,924,100	41.37	1,370	0.03	-	-	-	-	
2	VCB	240,809,491	0.21%	430,050	16.09	99,290	3.70	-	-	-	-	
3	MSN	97,869,324	0.35%	142,400	11.58	-	-	-	-	-	-	
4	BID	801,002,596	0.02%	348,730	6.34	800	0.01	-	-	-	-	
5	CTG	15,630,487	0.30%	364,960	6.50	40,420	0.72	-	-	-	-	
6	NLG	2,261,587	0.47%	244,310	4.85	-	-	-	-	-	-	
7	KBC	91,558,874	0.30%	314,550	4.85	2,980	0.05	109,000	1.68	109,000	1.68	
8	HSG	6,057,753	0.43%	110,000	4.06	4,920	0.18	-	-	-	-	
9	SSI	46,513,731	35.94%	207,020	4.17	25,040	0.51	-	-	-	-	
10	VNE	22,692,218	13.39%	244,520	3.44	-	-	-	-	-	-	
11	HBC	4,165,203	36.84%	174,190	3.40	-	-	-	-	-	-	
12	KDC	50,496,592	29.32%	58,860	2.43	25,390	1.05	47,000	1.93	-	-	
13	PET	22,348,430	17.00%	163,890	3.13	-	-	-	-	-	-	
14	HT1	129,007,147	8.43%	123,050	2.62	-	-	-	-	-	-	
15	VHC	20,568,408	26.74%	65,000	2.34	1,160	0.04	-	-	-	-	
16	TTF	44,224,552	4.81%	200,000	1.85	-	-	-	-	-	-	
17	IMP	933,242	45.78%	37,520	1.65	-	-	-	-	-	-	
18	PTB	5,396,370	4.03%	27,250	1.59	-	-	-	-	-	-	
19	VSH	45,656,230	26.86%	110,000	1.51	-	-	-	-	-	-	
20	NCT	11,407,847	3.22%	13,930	1.42	-	-	-	-	-	-	
21	SVC	7,298,720	19.80%	68,590	1.24	1,000	0.02	-	-	-	-	
22	FLC	141,824,732	11.17%	148,410	1.41	23,000	0.22	-	-	-	-	
23	DQC	8,432,102	19.74%	20,700	1.22	480	0.03	-	-	-	-	
24	VCF	5,295,934	29.07%	5,000	1.10	-	-	-	-	-	-	
25	SJS	38,619,358	10.38%	54,600	1.10	1,430	0.03	-	-	-	-	

<b>HOSE Top 25</b>		Bán ròng NDTNN										
1	DXG	29,329,565	21.39%	206,750	2.96	#####	23.74	409,240	5.87	409,240	5.87	
2	VIC	194,773,883	15.61%	234,580	11.34	91,110	4.40	95,340	4.61	635,340	31.99	
3	PVT	88,264,490	14.50%	85,250	1.01	309,510	3.66	-	-	-	-	
4	HAG	132,737,394	25.78%	129,230	2.41	255,000	4.76	-	-	-	-	
5	PVD	32,738,578	38.20%	30,130	1.69	60,070	3.35	-	-	-	-	
6	HPG	39,792,397	40.86%	115,100	5.04	150,000	6.57	-	-	-	-	
7	SBT	40,551,670	21.69%	-	-	95,000	0.96	-	-	-	-	
8	ITA	292,195,912	14.15%	259,050	1.62	399,000	2.49	-	-	-	-	
9	BVH	167,978,416	24.31%	21,480	0.73	38,270	1.30	50,000	1.70	50,000	1.70	
10	GDT	2,549,349	24.42%	100	0.00	12,060	0.51	-	-	-	-	
11	DAG	4,993,220	4.53%	-	-	21,740	0.32	-	-	-	-	
12	BBC	49,450	48.68%	-	-	4,970	0.29	-	-	-	-	
13	SJD	6,530,468	34.80%	50	0.00	9,400	0.28	-	-	-	-	
14	HTL	392,817	44.09%	10	0.00	3,000	0.18	-	-	-	-	
15	PAN	1,698,981	46.96%	-	-	4,010	0.14	-	-	-	-	
16	BMC	4,856,789	9.81%	-	-	4,500	0.10	-	-	-	-	
17	LGC	-	41.30%	-	-	4,500	0.10	-	-	-	-	
18	GMD	-	32.81%	-	-	2,700	0.08	-	-	-	-	
19	BIC	29,060,659	10.88%	-	-	3,940	0.06	-	-	-	-	
20	VMD	3,711,251	5.03%	-	-	2,000	0.04	-	-	-	-	
21	LCG	9,883,648	36.04%	-	-	5,000	0.03	-	-	-	-	
22	TMT	13,728,458	4.48%	-	-	1,000	0.03	-	-	-	-	
23	SAM	52,253,659	11.31%	-	-	2,610	0.03	-	-	-	-	
24	HAP	13,269,508	7.87%	-	-	4,880	0.03	-	-	-	-	
25	TRC	11,320,960	11.26%	-	-	1,000	0.03	-	-	-	-	

**HNX**      07/05/2015      HNX-Index      79.94      0.55      0.70%      34,924,772 CP      388.49 bil. VND

### Thị trường tăng điểm nhưng lực cầu khá thận trọng

-HNX-INDEX đạt 79.94 điểm, tăng 0.55 điểm tương ứng tăng 0.7%. Cây nến xanh thân vừa phải hình thành trong phiên hôm nay.  
 - Đường Stochastic Oscillator 14 tăng trở lại, đường nhanh cắt đường chậm trong vùng quá bán nên tín hiệu mua ko tin cậy  
 - MACD đi ngang nằm dưới đường zero  
 - Khối lượng tiếp tục sụt giảm nên khả năng lực tăng sẽ không mạnh, thị trường sẽ tiếp tục đi ngang



### HNX Top 5 theo KLGD

KLF	-0.2 (-2.7%)	7,632,930
FIT	0.1 (0.8%)	2,816,090
SHB	0.1 (1.3%)	1,465,480
CEO	0.7 (6.3%)	1,264,300
HUT	0.5 (3.6%)	1,195,800

### HNX Top 5 theo % tăng

CVN	0.2 (10.0%)	65,500
DPS	1.5 (10.0%)	325,500
VMI	1.9 (9.8%)	301,000
PDC	0.5 (9.6%)	177,200
GMX	1.2 (9.6%)	300

### HNX Top 5 theo % giảm

ADC	-2.4 (-10.0%)	100
HCT	-1 (-10.0%)	600
SSG	-0.1 (-10.0%)	1,600
PSD	-5.1 (-10.0%)	300
CAN	-2.9 (-9.8%)	100

### HNX Top 5 Mua ròng NDTNN

HUT	4,9 tỷ	341,500
SD5	3,1 tỷ	199,000
SHB	3,0 tỷ	375,900
PVS	2,6 tỷ	102,100
CEO	1,7 tỷ	144,600

### HNX Top 5 Bán ròng NDTNN

VE9	-0,8 tỷ	44,100
TV2	-0,1 tỷ	2,900
VCG	-0,1 tỷ	8,000
VND	-0,1 tỷ	5,600
SDT	0,0 tỷ	1,800

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HNX	2,282,810	31.00

### Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Lực đỡ từ các cổ phiếu lớn là động lực kéo thị trường tăng điểm, lực tăng không mạnh nhưng bền giúp thị trường duy trì được sắc xanh đến hết phiên
- ▶ Các cổ phiếu chủ chốt BVS tăng 400đ, VCG tăng 200đ, SHB tăng 100đ...hỗ trợ cho đà tăng, tuy nhiên PVS giảm 100đ sau khi tăng mạnh phiên hôm qua.
- ▶ Thị trường tăng bền nhưng thanh khoản lại tiếp tục sụt giảm do dòng tiền yếu. Nhà đầu tư thận trọng trước thông tin tăng tỷ giá của NHNN..
- ▶ Tiếp tục dẫn đầu về thanh khoản nhưng KLF chỉ khớp 7.6 triệu đơn vị, FIT đứng thứ 2 với 2.8 triệu, tiếp đến SHB 1.4 triệu, CEO 1.2 triệu, HUT 1.2 triệu....
- ▶ Khối ngoại lại mua ròng trở lại với 31 tỷ đồng giá trị. Mua nhiều HUT gần 4.9 tỷ, SD5 3.1 tỷ, SHB 3 tỷ, PVS 2.6 tỷ...Bán ròng nhẹ VE9, TV2, VCG, VND...

### HNX - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
ACB	896.3	16.6	14,878.15	15.7	1.3	7.6%	0.6%
PVS	446.7	25.5	11,390.86	6.3	1.2	20.6%	7.2%
SQC	107.3	80.0	8,583.92	71.3	8.7	-11.7%	-8.6%
SHB	886.1	8.1	7,177.28	9.0	0.7	7.6%	0.5%
VCG	441.7	12.0	5,300.53	17.1	0.9	5.3%	1.3%
OCH	200.0	24.6	4,920.00	182.4	2.4	1.3%	0.7%
PVI	225.2	18.0	4,052.85	14.6	0.7	4.5%	1.8%
VNR	131.1	22.0	2,883.67	8.7	1.1	13.2%	6.3%
NTP	56.3	50.9	2,867.67	6.5	1.9	24.2%	14.8%
LAS	77.8	32.9	2,560.67	6.8	1.6	25.1%	14.5%

### HNX - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
PVB	21.6	37.0	799.20	4.7	1.8	41.0	GIU
CMI	16.0	12.6	201.60	5.6	1.1	NA	TH.DOI
PVS	446.7	25.5	11,390.86	6.3	1.2	NA	TH.DOI
CEO	68.6	11.9	816.63	5.0	0.8	NA	TH.DOI
SCR	187.7	6.6	1,238.73	39.2	0.5	NA	TH.DOI
SHB	886.1	8.1	7,177.28	9.0	0.7	NA	TH.DOI

- ▶ **Nguyễn Hữu Quang**      **Giám đốc Nghiên cứu & Tư vấn Đầu tư**  
quangnh@vietinbanksc.com.vn
  
- ▶ **Đặng Trần Hải Đăng**      **Phó trưởng bộ phận Nghiên cứu & Tư vấn Đầu tư**  
dangdth@vietinbanksc.com.vn  
- Tư vấn đầu tư
  
- ▶ **Trịnh Thị Thu Phương**      thuphuong@vietinbanksc.com.vn  
- Tổng hợp thông tin vĩ mô  
- Phân tích kỹ thuật  
- Nhận định, bình luận thị trường
  
- ▶ **Nguyễn Thu Hằng**      hangntt@vietinbanksc.com.vn  
- Ngân hàng  
- Dược phẩm  
- Phân bón  
- Nước giải khát
  
- ▶ **Vũ Ánh Nguyệt**      nguyetva@vietinbanksc.com.vn  
- Cao su  
- Thủy sản  
- Dệt may  
- Mía đường

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. VietinBankSc tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VietinBankSc thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của VietinBankSc. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của VietinBankSc đều trái luật.

Bản quyền thuộc VietinBankSc, 2013. Vui lòng trích nguồn khi sử dụng các thông tin trong bản báo cáo này.